

Số: 247/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 7 tháng 5 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 238/2021/TLST-HNGĐ ngày 27/4/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29/4/2021 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

Người yêu cầu:

- **Anh Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1986. HKTT và nơi ở: Số 5 ngõ 52 phố K, phường K, quận B, H.
- **Chị Bùi Thị Thu T**, sinh năm 1985. HKTT và nơi ở: Số 1A tập thể thể dục thể thao A, T, H

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1]. Anh Nguyễn Ngọc T và chị Bùi Thị Thu T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội số đăng ký 35/2019 ngày 06/05/2019.

[2]. Anh Nguyễn Ngọc T và chị Bùi Thị Thu T yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29/4/2021 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Bùi Thị Thu T xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có con chung.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn NgọcT và chị Bùi Thị Thu T xác nhận không có tài sản và nhà ở chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn vợ chồng tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Anh Nguyễn NgọcT và chị Bùi Thị Thu T xác nhận không có nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết.

[5]. Về lệ phí tòa án: Anh Nguyễn NgọcT và chị Bùi Thị Thu T thống nhất thỏa thuận: anhT chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Anh Nguyễn NgọcT và chị Bùi Thị Thu T.

- Về con chung: Anh Nguyễn NgọcT và chị Bùi Thị Thu T xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có con chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản và nhà ở chung (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn NgọcT và chị Bùi Thị Thu T xác nhận không có tài sản và nhà ở chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên tòa án không xét. Sau khi ly hôn vợ chồng tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Anh Nguyễn NgọcT và chị Bùi Thị Thu T xác nhận không có nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết, nên tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn NgọcT tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số **0067089** ngày 27/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình
- Lưu hồ sơ

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

